

Bản án số: 236/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 15- 8-2018

V/v ly hôn và tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Võ Thanh Liêm**.

2. Bà **Võ Thị Bích Liên**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoàng Long**- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Phan Ngọc Thanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 32/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2018 về tranh chấp “Ly hôn và tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh **Võ Tuấn Ph**, sinh ngày 02/7/1990 (có mặt);

Địa chỉ: ấp N, xã BX, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: Chị **Phan Thị Thu Ng**, sinh ngày 24/7/1982 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp N, xã BX, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Tại đơn xin ly hôn ngày 24/01/2018, Bản tự khai ngày 07/3/2018 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Võ Tuấn Ph trình bày:* Anh và chị Phan Thị Thu Ng chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân Phường ML, Quận T, thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 15/12/2011. Sau khi kết hôn anh chị thuê trọ tại Quận T, thành phố Hồ Chí Minh sinh sống. Quá trình chung sống hạnh phúc đến năm 2015 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân: Thường xuyên cãi nhau do bất đồng quan điểm, chị Ng chửi cha mẹ anh, không chịu làm ăn, ghen tuông vô cớ, thường xuyên nhậu nhẹt với bạn bè, không trông nom, chăm sóc con nên anh thường phải nghỉ làm ở nhà để trông con. Mỗi lúc chị Ng đi chơi anh có gọi điện thoại để chị Ng về trông

con nhưng vẫn không về. Nhiều lần như vậy dẫn đến anh bất mãn với cuộc hôn nhân này, dần dần tình cảm không còn. Chị Ng bỏ nhà ra đi từ năm 2015 cho đến nay, thỉnh thoảng có về thăm con, nhưng từ tết cho đến nay thì không còn về thăm con nữa bởi vì vào dịp tết chị Ng về thăm con tại nhà cha mẹ anh rồi gây sự, kiếm chuyện với mẹ anh và cắt dây điện, ăngten, cáp, tivi, lúc đó cha mẹ anh có báo Công an địa phương đến xử lý nên từ đó đến nay chị Ng không còn về thăm con nữa. Quá trình chung sống anh chị có 01 con chung tên Võ Tuấn Ph, sinh ngày 23/9/2012, hiện nay con đang chung sống với anh. Nhận thấy tình cảm không còn, không thể tiếp tục chung sống. Do đó:

Về tình cảm: Anh yêu cầu được ly hôn với chị Phan Thị Thu Ng.

Về con chung: Sau khi ly hôn anh yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Võ Tuấn Ph, sinh ngày 23/9/2012. Không yêu cầu chị Ng cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn chị Phan Thị Thu Ng mặc dù được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý vụ án hợp lệ nhưng không nộp cho Tòa án Bản tự khai cũng như văn bản ghi ý kiến của mình. Đồng thời Tòa án đã tiến hành thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho chị Phan Thị Thu Ng nhưng do chị vắng mặt nên Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt chị Ng và không hòa giải vụ án được.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Người tham gia tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự tại Tòa án cấp sơ thẩm.

Về nội dung: Căn cứ Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Xét yêu cầu xin ly hôn của anh Võ Tuấn Ph là có cơ sở vì mặc dù chị Phan Thị Thu Ng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt không có lý do, cho thấy chị Ng không có thiện chí gặp anh Ph để thỏa thuận, trao đổi nhằm hàn gắn tình cảm vợ chồng, bỏ mặt cho hậu quả xảy ra, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Ph. Cho anh Ph được ly hôn với chị Ng, giao cháu Ph cho anh Ph nuôi dưỡng, chị Ng không phải cấp dưỡng nuôi con. Chị Ng được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản. Anh Ph phải nộp 300.000 đồng án phí Hôn nhân sơ thẩm.

Qua nghiên cứu toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, sau khi nghe các đương sự trình bày, tranh luận, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Xét yêu cầu của nguyên đơn thuộc quan hệ tranh chấp “Ly hôn và tranh chấp về nuôi con” được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Đối với bị đơn chị Phan Thị Thu Ng đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Ng.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Hội đồng xét xử thấy rằng:

Anh Võ Tuấn Ph và chị Phan Thị Thu Ng chung sống với nhau từ năm 2010, có tổ chức cưới và có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân Phường ML, Quận T, thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 276 ngày 15/12/2011 là phù hợp Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình. Quá trình chung sống hạnh phúc đến khoảng năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân theo anh Ph trình bày vì do chị Ng không chịu làm ăn, không trông con để anh Ph đi làm mà phải thường nghỉ làm ở nhà để trông con và bỏ nhà đi từ năm 2015 cho đến nay, anh chị không còn qua lại với nhau (BL22).

Phía chị Ng đã được triệu tập họp lệ để tiến hành hòa giải nhằm hàn gắn mâu thuẫn nhưng chị Ng vẫn vắng mặt không lý do, cho thấy chị Ng không có thiện chí hàn gắn mâu thuẫn vợ chồng. Mâu thuẫn giữa anh Ph và chị Ng đã trầm trọng, đời sống hôn nhân không hạnh phúc. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Ph.

Về con chung: Giữa anh Ph và chị Ng có 01 con chung tên Võ Tuấn Ph, sinh ngày 23/9/2012 (BL05,22), anh Ph yêu cầu được trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và không yêu cầu chị Ng cấp dưỡng.

Xét thấy: Về điều kiện nuôi con qua xác minh thì anh Ph và chị Ng đều có công việc ổn định, cả hai anh chị đều có thu nhập để đảm bảo về điều kiện nuôi con. Tuy nhiên, thu nhập của anh Ph hàng tháng khoảng 6.000.000 đồng sẽ đảm bảo hơn cho việc chăm sóc cháu Ph.

Xét về điều kiện chăm sóc, cháu Ph từ nhỏ đã được anh Ph chăm sóc và từ năm 2015 từ khi chị Ng bỏ đi cháu Ph cũng được cha và gia đình nội chăm sóc. Để tránh sự xáo trộn trong cuộc sống của cháu Ph, ổn định trong quá trình sinh hoạt và để đảm bảo cho cháu Ph triển lành mạnh về thể chất, tinh thần, đạo đức. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh Ph được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ph. Chị Ng không phải cấp dưỡng nuôi con do anh Ph không yêu cầu.

Về tài sản chung và nợ chung: do không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Xét lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;
Áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

- Về quan hệ hôn nhân: cho anh Võ Tuấn Ph được ly hôn với chị Phan Thị Thu Ng.

- Về con chung: Giao cho anh Võ Tuấn Ph được trực tiếp nuôi 01 người con chung tên Võ Tuấn Ph, sinh ngày 23/9/2012. Chị Phan Thị Thu Ng không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Anh Võ Tuấn Ph phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Anh Ph đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 42310 ngày 29/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công. Khẩu trừ xem như đã nộp xong án phí sơ thẩm.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Án được tuyên vào lúc 09 giờ 35 phút cùng ngày, Có mặt đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công và anh Ph.

Nơi nhận:

- VKSND TXGC;
- CCTHADS TXGC;
- UBND Phường ML, Q.T, Tp HCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Hằng